

STT	Giáo viên	Môn	Thứ 2-Buổi 1					Thứ 3-Buổi 1					Thứ 4-Buổi 1					Thứ 5-Buổi 1					Thứ 6-Buổi 1					Thứ 7-Buổi 1					
			1	2	3	4	5	1	2	3	4	5	1	2	3	4	5	1	2	3	4	5	1	2	3	4	5	1	2	3	4	5	
1	Đ.Hiến	Công nghệ	GB	GB	12A6	12A6		12A5	12A6	12A5	11A5		11A1	Sinh hoạt chuyên môn					11A2	11A5	11A4	11A3		TNHN	TNHN	12A6	11A5						
2	N.Nhuận	Công nghệ			11A6	10A7		10A4		10A5		11A6	Sinh hoạt chuyên môn											11A6		GB							
3	P.Trịnh	Công nghệ	GB	GB	11A4		12A4	10A6	11A4	10A6				12A4	12A4					10A6	11A4		SH	10A6	GB	11A4	12A4						
4	N.Hạnh	Địa lí	GB	GB			11A7	10A10		11A9		11A7	Sinh hoạt chuyên môn					10A10	10A10	11A9	11A9					GB	10A10						
5	N.Lan	Địa lí		10A9	GDDP	TNHN	TNHN	12A8	12A8	12A10			12A10	10A2	GDDP	12A8	10A9	12A8	10A5	10A1	12A10	12A10	10A9	10A3	12A8	GB	10A4						
6	N.Mơ	Địa lí			11A8	11A10	12A7				12A7	11A10		12A7	11A10	11A10	11A8									GB							
7	ThươngĐ	Địa lí	12A9	10A8					10A8	10A8		12A9	Sinh hoạt chuyên môn					10A8								GB							
8	N.Quỳnh	GDCD		12A8	12A10	11A7	12A9			12A9	TNHN	TNHN	10A9	10A8	10A6	10A7	10A10		11A9	11A8	TNHN	TNHN		12A8	11A9	11A9	11A8						
9	T.Độ	GDCD	GB	GB			10A10	12A7	10A9	10A9					12A7	TNHN	TNHN	TNHN	TNHN	10A10													
10	Đ. Nhung	Hóa học		10A1								12A1						Sinh hoạt chuyên môn							10A1	12A1	12A1						
11	Đ.Thoa	Hóa học		11A1	11A1		12A6						12A6	11A1	11A6			Sinh hoạt chuyên môn				11A1				GB	11A6						
12	K.Phương	Hóa học	GB	GB				10A9	12A3	10A10			12A3	10A10		10A6		Sinh hoạt chuyên môn					GB	GB	10A10	12A3	10A6						
13	L.Hòa	Hóa học								10A2	11A7	11A3	10A7	11A3	11A3	10A2	10A4	Sinh hoạt chuyên môn					10A2			GB							
14	M.Bình	Hóa học											10A8	10A5	10A8	10A3	11A10	Sinh hoạt chuyên môn			10A3	10A5	10A8	11A10	GB	10A5							
15	N.Hòa	Hóa học	12A8	12A5		11A9			11A2		11A9	12A5	12A9		12A8	11A2	11A2	Sinh hoạt chuyên môn			12A9	11A9		11A2	GB								
16	T.Dự	Hóa học																															
17	T.Huyền	Hóa học	12A7	11A4	11A5	12A2		12A10	12A7	12A2		11A4								12A2	11A5	11A4		12A10		GB	11A5						
18	H.Thủy	Lịch sử	GB	GB	12A7	12A7	11A9	10A3	10A6	11A6	11A4	11A9						Sinh hoạt chuyên môn															
19	L.Ngoan	Lịch sử	12A2	12A9			10A7		12A9	10A7	10A5	10A2						10A9	10A2			10A5	SH		GB	10A7	10A9						
20	N.Mai	Lịch sử	11A1	11A2									12A1		11A7	11A3	11A5	11A8	11A2	11A1		11A7	SH		GB	11A8	11A7						
21	P.Lan	Lịch sử	GB	GB												12A10	12A10	Sinh hoạt chuyên môn			10A1	11A10	10A1	11A10	12A10	GB							
22	Thu S	Lịch sử	10A10	12A6				12A3	10A10	12A4										10A4	12A5		10A8	10A4		GB							
23	Đ.Thom	N. Văn	10A4		12A8	12A8	10A8	10A8	10A4	12A8	12A1							Sinh hoạt chuyên môn			12A8	10A4	10A4	12A1	10A7	10A8	10A8						
24	H.Thanh	N. Văn	10A3	10A5	11A2	11A5	11A10	11A5	10A5	11A10	10A3	11A2	10A5		11A2	11A5		Sinh hoạt chuyên môn			11A10	11A2		10A5	11A10	10A3							
25	N.Hậu	N. Văn	GB	GB		10A10	12A2	10A1	10A1		12A9	12A2	10A10	12A9	12A2		12A9	Sinh hoạt chuyên môn			10A1												
26	N.Hiến	N. Văn	10A2	12A10	12A3		10A9		10A2			12A10	10A2	12A10	12A10	10A9	10A6	Sinh hoạt chuyên môn			12A3		10A9	10A9	10A6	10A2							
27	N.Hương	N. Văn	12A6	12A4				11A3	11A1	12A6	12A4	12A4	11A3		11A9	11A9	12A6	11A9	12A6	12A4	11A1				11A3	12A4							
28	N.Sen	N. Văn	GB	GB		11A8	11A8				11A8	11A8						Sinh hoạt chuyên môn					GB	GB									
29	P.Huyền	N. Văn	11A4	12A7	11A7	12A5	11A4	11A4	12A5			12A7	11A4	11A4		11A7	12A7	11A6	11A6	11A7	12A7	12A7				11A7	12A5						
30	P.Kiên	Sinh học	GB	GB			12A1							12A1		11A1	11A1		11A1			12A1											
31	P.Nga	Sinh học	11A2	10A2	10A1	12A3		11A2	11A3	12A3	12A2			12A3				10A2	11A3	10A3	12A2			12A2	10A3	10A1							

STT	Giáo viên	Môn	Thứ 2-Buổi 1					Thứ 3-Buổi 1					Thứ 4-Buổi 1					Thứ 5-Buổi 1					Thứ 6-Buổi 1					Thứ 7-Buổi 1								
			1	2	3	4	5	1	2	3	4	5	1	2	3	4	5	1	2	3	4	5	1	2	3	4	5	1	2	3	4	5				
32	V.Hiền	Sinh học	12A10		12A9				12A4	12A7	12A5			12A5	12A8				12A10	12A8	GDDP	12A9					GDDP									
33	B.Ngọc	T. Anh	10A7	10A3	10A3	11A3		10A7		10A3	10A4	10A4	Sinh hoạt chuyên môn										10A3	10A7	10A4	10A4										
34	D.Hiền	T. Anh	12A4	12A2				12A2							11A8	11A8	11A7	11A7	11A7		12A4	11A8	11A8		11A7	GB										
35	Đ.Huệ	T. Anh	GB	GB	11A10		12A10				12A10		Sinh hoạt chuyên môn					11A10	12A10	11A10						GB	11A10									
36	L.Hà	T. Anh		11A5		12A9		12A9	11A5		12A3	12A3	Sinh hoạt chuyên môn		11A4	11A9	12A9	12A9	11A5	12A3	11A9		11A9	11A4												
37	T. Hằng	T. Anh	TNHN	TNHN	10A2	10A9	11A2	TNHN	TNHN	TNHN	10A1	10A1	TNHN	TNHN	10A9	10A1	10A1																			
38	T.Thúy	T. Anh		10A10			12A8						12A8	12A6			10A5	12A6		10A5		12A8	SH		GB	10A10										
39	Thúy A	T. Anh			12A1		11A6	11A1	12A1				Sinh hoạt chuyên môn		11A6	11A6	11A1		11A6	12A1						GB										
40	V.Hương	T. Anh	10A6	10A6		10A8	12A5							12A5				12A7	12A7	10A8		12A5	SH	12A7	GB											
41	Đ.Trường	Thê dục											Sinh hoạt chuyên môn										10A10	12A9	10A8	10A9	10A7	K12-BC3								
42	H.Hạnh	Thê dục											Sinh hoạt chuyên môn										11A10	12A6	12A7	12A5	11A2									
43	Hưng TD	Thê dục											Sinh hoạt chuyên môn															K12-BC1	K12-BC2							
44	L.Tuấn	Thê dục											Sinh hoạt chuyên môn															K12-BR1	K12-BR2							
45	P.Chiến	Thê dục											Sinh hoạt chuyên môn															K12-BR3	K12-CL3							
46	P.Khánh	Thê dục	GB	GB																			GB	GB								K12-CL1	K12-CL2			
47	N.Cường	Tin học																																		
48	N.Quyết	Tin học	GB	GB	11A9	11A2	12A3			11A8	11A2	11A5						11A5	11A8	11A2	11A7	11A6	11A7	11A8	11A5	11A6	12A3									
49	N.Thành	Tin học		10A4	12A2	12A1	10A6			12A1	10A2	10A5						10A7	10A4	10A2	10A5	12A2	10A7		10A6	12A2										
50	V.Phương	Tin học	10A1		11A3			Sinh hoạt chuyên môn		11A10	10A3							11A4	11A10	11A3	10A3					GB	11A4									
51	Đ.Cúc	Toán	10A8			10A6		Sinh hoạt chuyên môn					10A6	10A6	12A6	10A8	10A8		10A8		12A6	12A6	10A6			GB										
52	Đ.Nụ	Toán	12A3	12A3				Sinh hoạt chuyên môn					10A3	10A3				10A3	10A3	12A3			SH		GB	10A3										
53	Đ.Phương	Toán	GB	GB		12A10		Sinh hoạt chuyên môn						10A1				10A1	10A1				SH	10A1	GB											
54	H.Năm	Toán	12A1	12A1	10A5			Sinh hoạt chuyên môn										10A5		12A1	10A2	10A2		10A2	10A2	10A5										
55	Hương T	Toán	11A3	11A3		11A6		Sinh hoạt chuyên môn							11A4	12A7		11A3	11A4		11A6				11A6	11A3										
56	N.Tiến	Toán	GB	GB				Sinh hoạt chuyên môn															GB	GB												
57	P. Liên	Toán	10A9					Sinh hoạt chuyên môn					10A4	10A9	12A5			10A4	10A9	10A9	10A4		SH	12A5	GB											
58	P.Hằng	Toán						Sinh hoạt chuyên môn					12A2	10A7	10A10	10A10	10A7		10A7	10A7			SH	10A10	GB		12A2									
59	P.Hương	Toán						Sinh hoạt chuyên môn					11A2		12A9										12A9	11A2	11A9									
60	ThúyT	Toán	11A5		12A4	12A4	11A5	Sinh hoạt chuyên môn							11A5						11A8	11A5		12A4	11A8	GB										
61	V.Đài	Toán				11A1	11A1	12A6	12A10	11A7	12A8	12A8	12A7		11A1	12A9	12A8							11A7	11A1	TNHN	TNHN									
62	B.Oanh	Vật lí																																		

STT	Giáo viên	Môn	Thứ 2-Buổi 1					Thứ 3-Buổi 1					Thứ 4-Buổi 1					Thứ 5-Buổi 1					Thứ 6-Buổi 1					Thứ 7-Buổi 1					
			1	2	3	4	5	1	2	3	4	5	1	2	3	4	5	1	2	3	4	5	1	2	3	4	5	1	2	3	4	5	
63	Hùng L	Vật lí									11A1	11A1						Sinh hoạt chuyên môn									11A1	11A1					
64	N.Thanh	Vật lí	10A5	10A7		11A4		10A5	10A7		11A6		11A5	11A5	10A7	10A5	11A4	10A6	10A6				11A6	10A5									
65	N.Thuận	Vật lí	GB	GB	10A4			12A4	10A3	10A4			12A4	10A4	12A3	10A4	10A3	Sinh hoạt chuyên môn			12A4		12A3		GB								
66	P.Hung	Vật lí						10A2	12A2	10A1	12A6	12A6	10A1	12A2		12A6	10A2	Sinh hoạt chuyên môn				SH			GB	10A2	10A1						
67	P.Thoa	Vật lí	12A5	12A5			11A3	12A1			11A3			11A2	12A1		11A3			12A5	11A2	11A3				GB	11A3						
68	T.Kiên	Vật lí	GB	GB																			GB	GB									

Người lập

Gia Viễn, ngày 19 tháng 04 năm 2026

Duyệt của BGH

Nguyễn Trung Quyết

Nguyễn Tiên Tiên